

Người ký:
CÔNG TY
CỔ PHẦN
DƯỢC
TRUNG
ƯƠNG 3

Số : 757/CBTT

Đà Nẵng, ngày 29 tháng 03 năm 2025

CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG

Kính gửi: Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội

1. Tên tổ chức : Công ty Cổ phần Dược Trung ương 3

Mã chứng khoán : TW3

Địa chỉ : 115 Ngô Gia Tự, P. Hải Châu Q. Hải Châu, Tp. Đà Nẵng

Điện thoại : 0236 3830 202

E-mail : duoctw3danang@gmail.com

2. Nội dung thông tin công bố:

Công ty CP Dược Trung ương 3 xin công bố thông tin Báo cáo thường niên năm 2024.

3. Thông tin này được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 29/03/2025 tại đường dẫn <https://duoctw3.com/quan-he-co-dong/bao-cao-thuong-nien-bao-cao-tinh-hinh-quan-tri-cong-ty/>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Tài liệu đính kèm:

-Báo cáo thường niên năm 2024 ngày 29/03/2025;

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

TỔNG GIÁM ĐỐC



Trương Thoại Nhân

Đà Nẵng, ngày 29 tháng 3 năm 2025

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN Năm 2024

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: CETECO US
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0400102077
- Vốn điều lệ: 17.500.000.000 đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 17.500.000.000 đồng
- Địa chỉ: 115 Ngô Gia Tự, P. Hải Châu, Q. Hải Châu, Tp. Đà Nẵng
- Số điện thoại: 0236.3830202
- Số fax: 0236.3822767
- Website: duoctw3.com
- Mã cổ phiếu: TW3
- Quá trình hình thành và phát triển:

Kho thuốc K.45 Vinh quang thuộc Ban Y tế khu Trung trung bộ là tiền thân của Công ty Cổ phần Dược Trung ương 3 ngày nay được thành lập tháng 10/1968. Với nhiệm vụ chính là cung ứng và tiếp nhận thuốc men, dụng cụ TBYT, hóa chất xét nghiệm ... từ miền Bắc vào miền Nam để chi viện phục vụ chiến trường Khu V.

Đến ngày 03/02/1976, thành lập Công ty Dược Tổng hợp cấp I – Đà Nẵng thuộc Liên hiệp các xí nghiệp Dược Việt Nam theo quyết định của Bộ trưởng Bộ Y tế số 82/BYT – QĐ. Nhiệm vụ chính là đơn vị hạch toán kinh tế độc lập, kinh doanh các mặt hàng Tân Dược, Dược liệu, nguyên liệu Tân Dược, Hóa chất, thiết bị dụng cụ y tế, sản xuất thuốc Nam thuốc Bắc, nấu và bào chế các loại Cao đơn hoàn tán nhằm phân phối, phục vụ cho nhu cầu phòng bệnh chữa bệnh, bảo vệ sức khỏe của nhân dân các tỉnh thuộc Khu 5 cũ.

Ngày 05/6/1985, công ty được chuyển tên thành Công ty Dược liệu Trung ương III theo quyết định số 534/BYT-QĐ của Bộ Y tế. Có chức năng sản xuất, kinh doanh thuốc Tân dược, nguyên liệu thành phẩm Đông Dược, Hóa chất, thiết bị dụng cụ y tế ... thực hiện chương trình PAM, cung cấp và phục vụ thuốc men, dụng cụ y tế cho công tác phòng chống dịch bệnh, thiên tai bão lụt tại các tỉnh miền Trung - Tây nguyên.

Trải qua nhiều thăng trầm và các lần đổi tên với các hình thái doanh nghiệp khác nhau: 20/4/1993 là Công ty Dược Trung ương III, 29/6/2010 là Công ty TNHH Một thành viên Dược Trung ương 3. Đến 15/10/2014 được sự phê duyệt của Bộ Y tế về Phương án cổ phần hóa chuyển đổi sang công ty cổ phần từ Công ty TNHH Một thành viên Dược Trung ương 3. Sau một quá trình thực hiện các công tác chuyển đổi, đến 12/3/2015 công ty đã tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông lần đầu và được cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của công ty cổ phần vào ngày 25/3/2015 với tên Công ty Cổ phần Dược Trung ương 3.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

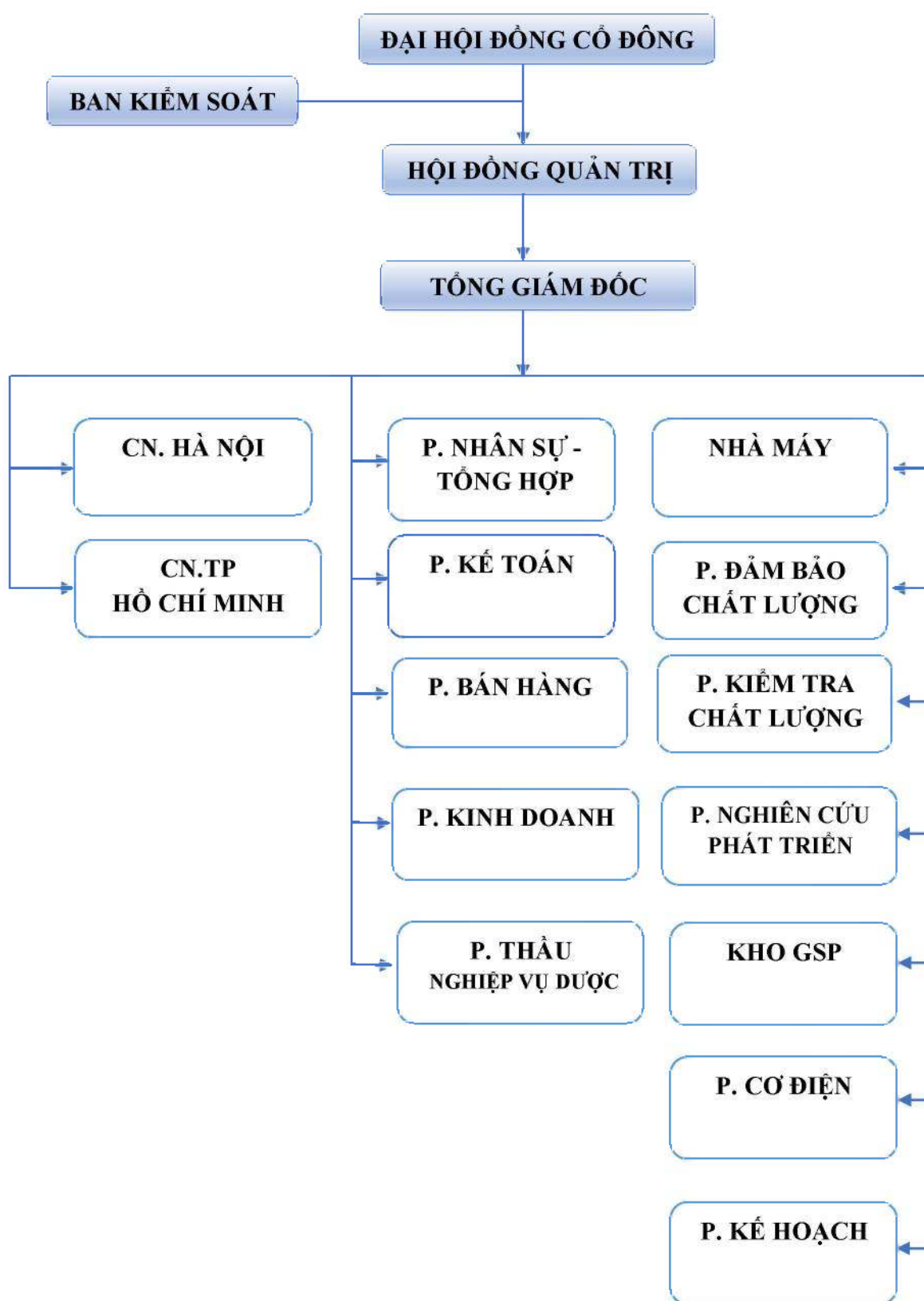
- Ngành nghề kinh doanh: Sản xuất và kinh doanh dược phẩm
- Địa bàn kinh doanh: Gồm trụ sở chính ở Đà Nẵng, 1 chi nhánh ở Hà Nội và 1 chi nhánh ở TP. Hồ Chí Minh. Ngoài ra còn có hệ thống trình dược và công tác viên liên kết phủ khắp các tỉnh thành trên cả nước.

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

- Mô hình quản trị: Theo điểm a, Khoản 1, Điều 137 Luật Doanh nghiệp: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Tổng giám đốc.

Các bộ phận chức năng tham mưu giúp việc cho HĐQT và Tổng giám đốc trong công tác quản lý, điều hành. Việc sắp xếp lại mô hình tổ chức phù hợp với yêu cầu sản xuất kinh doanh tại công ty là cần thiết. Công tác quản lý của Công ty hướng đến việc ngày càng gọn nhẹ chuyên sâu, nâng cao ý thức chấp hành của người lao động.

SƠ ĐỒ TỔ CHỨC CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC TRUNG ƯƠNG 3



4. Định hướng phát triển

- Các mục tiêu chủ yếu của Công ty trong năm 2024

- + Doanh thu thuần: 356 tỷ đồng
- + Lợi nhuận trước thuế: 4.45 tỷ đồng
- + Lợi nhuận sau thuế : 3.5 tỷ đồng

- Chiến lược phát triển trung và dài hạn.

- Duy trì và thực hành tiêu chuẩn GPs tại Công ty làm tiền đề để ổn định, đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh được duy trì, phát triển
- Đẩy mạnh công tác giám sát quản trị chất lượng sản phẩm. Tiếp tục hoàn thiện các Quy trình sản xuất, quy chế quản trị, điều hành.
- Đẩy mạnh sản xuất kinh doanh; củng cố hệ thống kinh doanh, phát triển, mở rộng liên kết với các nhà phân phối hàng sản xuất; tập trung tham gia đấu thầu và nhận ủy quyền thầu trên phạm vi toàn quốc.
- Thực hiện chương trình huấn luyện đào tạo cán bộ chuyên môn và tuyển dụng mới nhân sự có kinh nghiệm, năng lực đáp ứng yêu cầu hoạt động.
- Tăng cường công tác nghiên cứu, đăng ký sản phẩm mới, tiến hành hợp tác với các đối tác trong và ngoài nước để mở rộng danh mục các sản phẩm.
- Tìm kiếm nguồn nguyên liệu ổn định, hợp lý nhằm đảm bảo ổn định chất lượng sản phẩm, giảm giá thành sản phẩm.
- Đẩy mạnh công tác chuyển đổi số trong quản lý và điều hành.
- Khảo sát và lập báo cáo tiền khả thi về việc đầu tư xây dựng nhà máy đạt tiêu chuẩn GMP-WHO với diện tích, quy mô phù hợp tại Khu công nghiệp trên địa bàn TP. Đà Nẵng.
- Lập và trình thông qua phương án tăng vốn điều lệ cho Công ty đáp ứng yêu cầu sản xuất kinh doanh có hiệu quả.

5. Các rủi ro:

Đứng trước những thời cơ và thách thức của nền kinh tế trong nước, quá trình hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng, đang tác động

❖ Rủi ro do môi trường pháp luật, ngành :

Hoạt động của công ty chịu sự chi phối của hệ thống các văn bản Luật như Bộ Luật

Lao động, Luật Doanh nghiệp, Luật Quản lý Thuế... cùng các văn bản dưới Luật liên quan. Ngoài ra, các doanh nghiệp thuộc các lĩnh vực khác nhau còn phải tuân thủ theo các văn bản Luật chuyên ngành. Đối với các Công ty ngành Dược, hoạt động sản xuất kinh doanh dược phẩm còn được quy định bởi Luật Dược, Luật Đấu thầu, Luật giá và các Nghị định, Thông tư liên quan liên lục được cập nhật yêu cầu chặt chẽ hơn rất nhiều các tiêu chuẩn và hàng rào kỹ thuật được nâng cấp đòi hỏi các cơ sở sản xuất, đăng ký, xuất nhập khẩu thuốc phải đầu tư chi phí lớn.

❖ Rủi ro về nguyên liệu

Với đặc điểm chung của ngành dược Việt Nam, phần lớn nguồn nguyên liệu đầu vào phải nhập khẩu từ nước ngoài. Việc phụ thuộc quá nhiều vào nguồn nguyên liệu nhập khẩu từ nước ngoài sẽ dễ mang lại rủi ro cho hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp. Sự suy thoái kinh tế và bất ổn về chính trị diễn ra trên toàn cầu khiến nền kinh tế trong nước nói chung và các doanh nghiệp trong ngành không thể tránh khỏi sức ép tỷ giá gia tăng, gây áp lực lên chi phí sản xuất, đặc biệt chi phí nguyên vật liệu. Hiện tại, công ty sử dụng phần lớn nguyên vật liệu từ các nước Châu Á như: Trung Quốc, Ấn Độ, Singapore... Với sự biến động tỷ giá ngoại tệ, đặc biệt là tỷ giá Đô la Mỹ tăng cao đã khiến giá nhiều loại nguyên liệu nhập khẩu tăng mạnh, đã đẩy giá nhiều nguyên liệu đầu vào dùng để sản xuất tăng cao. Điều này tạo nên những thách thức về việc biến động trong nguồn nguyên liệu đầu vào và rủi ro về giá cho công ty trong quá trình hoạt động.

❖ Rủi ro về giá bán sản phẩm

Sản xuất, kinh doanh dược phẩm là một trong những lĩnh vực được Nhà nước quản lý giá chặt chẽ. Do đó, trong trường hợp giá cả đầu vào thay đổi bất lợi nhưng giá bán sản phẩm của Công ty không thay đổi kịp thời sẽ ảnh hưởng đến kết quả kinh doanh của Công ty.

❖ Rủi ro về thị trường

Ngành dược vốn được xem là ngành nhiều cơ hội nhưng cũng đầy những thách thức và rủi ro. Với trào lưu đầu tư mở rộng nhà máy với những tiêu chuẩn ngày càng cao trong những năm gần đây, doanh nghiệp trong nước lẫn các doanh nghiệp vốn đầu tư nước ngoài đều tăng công suất càng làm cho thị trường thuốc trong nước ngày càng cạnh tranh khốc liệt. Danh mục sản phẩm của công ty chủ yếu là các nhóm thuốc phổ biến, thông dụng nên tình trạng cạnh tranh ở phân khúc này lại ngày càng gay gắt, các doanh nghiệp sản xuất chồng chéo, tranh giành các thị phần. Ngoài ra thuốc giá rẻ từ các nước: Trung Quốc, Ấn Độ, Pakistan... phù hợp tâm lý ưa dùng hàng ngoại làm thị phần cũng bị chia sẻ một cách đáng kể.

❖ Rủi ro môi trường hoạt động của công ty

Công ty sản xuất với quy mô nhỏ nên không tận dụng được các lợi thế trong việc mua nguyên phụ liệu số lượng lớn, do đó khó cạnh tranh về giá. Sản phẩm của Công ty là những mặt hàng thông thường do cơ cấu tổ chức, hệ thống thiết bị cũ, được đầu tư từ nhiều năm trước đã ảnh hưởng đến công suất nhà máy nên khả năng cạnh tranh không cao so sánh với các đối thủ cùng ngành. Nguồn vốn hạn chế (vốn điều lệ: 17,5 tỷ đồng) nên việc nâng đầu tư trang thiết bị, các đầu tư dự án quy mô lớn gặp nhiều khó khăn, thiếu nguồn nhân lực chất lượng cao nghiên cứu, phát triển sản phẩm... và chưa có chiến lược tăng vốn để đầu tư và phát triển là rào cản của Công ty giai đoạn hiện nay.

II. Tình hình hoạt động trong năm 2024

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2024

ĐVT: Triệu đồng

Stt	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2024	Thực hiện năm 2024	Tỷ lệ (%)
1	Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	356.000	256.008	72%
2	Tổng lợi nhuận trước thuế	4.450	5.902	133%
3	Lợi nhuận sau thuế	3.500	4.678	134%
4	Cổ tức	5%	100%	200%

- Tình hình thực hiện so với kế hoạch:

+ Doanh thu năm 2024 không đạt mục tiêu đã đề ra do có sự sụt giảm mạnh đến từ hàng dịch vụ phân phối thầu chỉ đạt 69% và hàng ủy thác nhập khẩu chỉ đạt 61% so với kế hoạch năm 2024.

+ Các chỉ tiêu lợi nhuận: Chỉ tiêu lợi nhuận trước thuế năm 2024 đạt 5,9 tỷ đồng đạt 133% kế hoạch năm 2024 đề ra. Lợi nhuận sau thuế đạt 4,678 tỷ đồng đạt 134% kế hoạch năm 2024 đề ra. Tuy nhiên các chỉ tiêu lợi nhuận trên đã được điều chỉnh căn cứ vào kiến nghị tại Báo cáo kiểm toán báo cáo tài chính, hoạt động liên quan đến quản lý, sử dụng vốn, tài sản nhà nước năm 2023 tại Công ty Cổ phần Dược Trung ương 3 của Kiểm toán Nhà nước và đơn vị kiểm toán độc lập Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam.

2. Tổ chức và nhân sự:

- Danh sách Ban điều hành: **Ông Trương Thoại Nhân – Tổng giám đốc**

Ngày sinh: 20/10/1980

Nơi sinh: Xã Đại Quang, Huyện Đại Lộc, Tỉnh Quảng Nam

Quốc tịch: Việt Nam

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay: 173 Lý Triện, P. An Khê, Q. Thanh Khê, TP. Đà Nẵng

Số CCCD: 049080012759, ngày cấp: 22/12/2021, nơi cấp: Cục CSQLHC về TTXH

Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kế toán - Thạc sỹ Quản trị kinh doanh

Số cổ phần đang sở hữu: 634.870 cổ phần, chiếm 36,28% (trong đó sở hữu cá nhân là 284.870 cổ phần chiếm 16,28%; cổ phần đại diện là 350.000 cổ phần chiếm 20%)

Quá trình công tác:

Từ tháng năm đến tháng năm	Đơn vị công tác	Chức vụ
11/2004 – 11/2007	Công ty Dược Trung ương 3	Nhân viên kế toán
11/2007 – 19/10/2010	Công ty Dược Trung ương 3	Phó Phòng Kế toán
20/10/2010 – 24/3/2015	Công ty TNHH MTV Dược Trung ương 3	Kế toán trưởng
25/3/2015 đến 02/03/2020	Công ty Cổ phần Dược Trung ương 3	Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc kiêm Kế toán trưởng
Từ 02/03/2020 đến 31/05/2020	Công ty Cổ phần Dược Trung ương 3	Chủ tịch HĐQT, Phó Tổng Giám đốc kiêm Kế toán trưởng
Từ 01/06/2020 đến nay	Công ty Cổ phần Dược Trung ương 3	Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc

- Những thay đổi trong ban điều hành: Không có

- Số lượng cán bộ, nhân viên:

- 2 chi nhánh : CN thành phố Hồ Chí Minh, CN Hà Nội
- 10 Bộ phận phòng ban chức năng
- Tổng số CBCNV toàn Công ty đến thời điểm 31/12/2023 là: 132 người

Trong đó:

+ Ban Tổng giám đốc:	01 TGD
+ Các khối Văn phòng:	12
+ Bán hàng và Chi nhánh:	56
+ Các khối gián tiếp:	33
+ Trực tiếp sản xuất	30
Về trình độ chuyên môn:	
- Thạc sĩ:	07
- Dược sĩ đại học:	36
- Đại học khác:	35
- Cao đẳng :	13
- Dược sĩ trung học:	28
- Trung cấp khác:	02
- Sơ cấp:	01
- Lao động phổ thông:	10
+ Đại học và sau đại học là :	78 người, chiếm 59,1%
+ Cao đẳng và trung cấp là :	43 người, chiếm 32,6%
+ Sơ cấp và phổ thông là :	11 người, chiếm 8,3%

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

a) Các khoản đầu tư lớn: Không

b) Các công ty con, công ty liên kết: Không

4. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài chính

ĐVT: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2024	%
Tổng giá trị tài sản	210,176	174,304	83%
Doanh thu thuần	347,728	255,746	74%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	4,540	5,809	128%
Lợi nhuận khác	-322	93	128%
Lợi nhuận trước thuế	4,218	5,902	140%
Lợi nhuận sau thuế	3,289	4,678	142%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	5%/năm	%/năm	%

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Chỉ tiêu/ Benchmarks	Năm 2023	Năm 2024	Ghi chú
<i>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i>			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	1.09	1.13	
+ Hệ số thanh toán nhanh: <u>Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho</u> Nợ ngắn hạn	0.84	0.90	
<i>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i>			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0.86	0.81	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	6.03	4.24	
<i>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</i>			
+ Vòng quay hàng tồn kho: Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân	5.09	5.65	
+ Vòng quay tổng tài sản Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân	1.58	1.33	
<i>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</i>			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0.95%	1.83%	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	11%	14.07%	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	1.56%	2.68%	
+ Hệ số Lợi nhuận trước thuế từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	1.92%	2.31%	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu.

a) Cổ phần

- Tổng số cổ phần phát hành: 1.750.000 cổ phần
- Cổ đông lớn:
 - + Tổng công ty Dược Việt Nam giữ 1.137.500 cổ phần, chiếm 65% tổng số cổ

phần phát hành.

+ Ông Trương Thoại Nhân giữ 284.870 cổ phần chiếm 16,28% tổng số cổ phần phát hành.

+ Bà Nguyễn Thị Yến Nhi giữ 171.000 cổ phần chiếm 9,77% tổng số cổ phần phát hành.

- Số lượng cổ phiếu lưu hành.

+ Số lượng cổ phiếu có quyền biểu quyết đang lưu hành: 1.702.600 cổ phần

+ Số lượng cổ phiếu quỹ: 47.400 cổ phần

b) Cơ cấu cổ đông :

STT	Nhóm cổ đông	Số cổ phần	Tỷ lệ (%)
1.	Cổ đông lớn	1.593.370	91,05
2	Cổ đông nhỏ	109.230	6,24
3	Cổ đông trong nước, trong đó:	1.701.600	97,23
3.1	Cổ đông tổ chức	1.137.500	65
3.2	Cổ đông cá nhân	564.100	32,23
4	Cổ đông nước ngoài	1.000	0,06
5	Cổ đông nhà nước	0	0
6	Cổ đông chiến lược	0	0

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Không

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không

e) Các chứng khoán khác: Không

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty

6.1. Tác động lên môi trường:

Bên cạnh định hướng tập trung vào các giải pháp nâng cao năng lực sản xuất kinh doanh hiệu quả, Công ty luôn chú trọng đến công tác bảo vệ môi trường, tuân thủ Pháp luật và bảo vệ môi trường. Đối với khí thải, và chất thải rắn công ty luôn đảm bảo xử lý đạt tiêu chuẩn quy định và kết hợp với một số đơn vị có chức năng thu gom và xử lý đúng quy định. Vận hành thường xuyên hệ thống xử lý nước thải đảm bảo nước thải ra đạt tiêu chuẩn.

6.2. Quản lý nguồn nguyên vật liệu:

Tổng giá trị nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm là 40.173 triệu đồng, trong đó giá trị nguyên vật liệu chính là 27.237 triệu đồng, nguyên vật liệu phụ là 2.513 triệu đồng và bao bì, phụ liệu là 10.422 triệu đồng.

Nguyên vật liệu được sử dụng trong định mức đã quy định và bảo quản đạt chuẩn, đồng thời cố gắng giảm hao hụt.

6.3. Tiêu thụ năng lượng:

Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp: 398.892 kw/ năm.

Công ty đã và đang tiến hành hợp lý hóa kế hoạch sản xuất để có thể sử dụng nguồn năng lượng một cách tiết kiệm.

6.4. Tiêu thụ nước: 3.066 m³/ năm

6.5. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường:

Công ty luôn tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường, trong năm không có trường hợp xử phạt vi phạm nào.

6.6. Chính sách liên quan đến người lao động

a) Số lượng lao động: 132 người.

- Mức lương trung bình đối với người lao động: 7.000.000 đồng/người/tháng.

b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động.

- Các chính sách cho người lao động luôn tuân thủ đúng luật, có chế độ bồi dưỡng độc hại đầy đủ, các thông số môi trường đảm bảo điều kiện làm việc tốt cho người lao động.

- Nhờ thực hiện nghiêm túc quy định về huấn luyện an toàn cho người lao động, thường xuyên kiểm tra, đôn đốc nhắc nhở các tổ sản xuất thực hiện đầy đủ các biện pháp đảm bảo an toàn lao động, vệ sinh nhà xưởng nên không xảy ra tai nạn lao động, sự cố thiết bị, sự cố cháy nổ.

- Quản lý nhân sự đang được cải cách mạnh mẽ, không theo lối mòn, đã xây dựng và đưa vào thực thi quy trình tuyển dụng, chính sách đề bạt, khen thưởng. Chế độ phúc lợi cho nhân viên ngày được nâng cao.

- Tổ chức khám sức khỏe định kỳ hàng năm cho cán bộ nhân viên.

c) Hoạt động đào tạo người lao động: Cán bộ nhân viên Công ty được tham dự các lớp nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ thường xuyên được tổ chức ngay tại công ty cũng như tại các cơ sở đào tạo chuyên môn.

6.7. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương.

Ngoài hoạt động sản xuất kinh doanh, Công ty vẫn thường xuyên tham gia nhiều

công tác xã hội thông qua việc luôn bảo vệ môi trường, hệ thống xử lý chất thải đúng chuẩn, liên tục nhiều năm tham gia các chương trình vì cộng đồng, đóng góp đền ơn đáp nghĩa, vì trẻ em, người nghèo, khuyết tật, phát thuốc từ thiện, tài trợ cơ quan ban ngành địa phương.

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Tổng giám đốc

1. *Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh*

❖ Tình hình chung:

Năm 2024 với sự suy thoái của nhiều nền kinh tế lớn trên thế giới đã có tác động tiêu cực đến kinh tế trong nước nói chung, doanh nghiệp ngành dược phẩm nói riêng cũng bị ảnh hưởng.

Công ty Cổ phần Dược Trung ương 3 là doanh nghiệp nhỏ, vốn điều lệ thấp 17,5 tỷ đồng chịu ảnh hưởng sâu sắc theo tình hình chung của ngành, mặt khác cộng thêm khó khăn về tài chính, vốn điều lệ cũng là vấn đề nan giải chưa được tháo gỡ từ nhiều năm nay. Năm 2024, Ban Tổng giám đốc cùng toàn thể CBCNV Công ty đã vừa tập trung xây dựng kế hoạch, sắp xếp và bố trí lại sản xuất đồng thời củng cố cơ cấu tổ chức, hệ thống bán hàng, kinh doanh trên tất cả các địa bàn hoạt động. Ban Tổng giám đốc đã rất nỗ lực để điều hành đưa Công ty vượt qua khó khăn và đã đạt được kết quả nhất định.

❖ Chi tiêu về doanh thu thuần: Doanh thu hàng hóa dịch vụ năm 2024 của công ty đạt là 256 tỷ đồng, đạt 73% so với thực hiện năm 2023 và bằng 72% so với kế hoạch năm 2024, cụ thể như sau:

- Doanh thu hàng sản xuất: cạnh tranh trong mảng OTC ngày càng khốc liệt do các chuỗi nhà thuốc lớn đang ngày càng chiếm giữ thị phần lớn trên thị trường, trong khi danh mục sản phẩm của công ty không nhiều, chưa có sản phẩm chủ lực và các số đăng ký định hướng của công ty vẫn đang chờ quyết định của Cục quản lý dược nên khó cạnh tranh với các doanh nghiệp khác trong ngành. Phân khúc hàng gia công của công ty cũng bị ảnh hưởng chung do vấn đề cạnh tranh trong ngành ảnh hưởng đến khách gia công. Tuy nhiên, trong năm 2024 công ty thực hiện việc đẩy mạnh nhiều chương trình bán hàng, tổ chức các đợt kích cầu sản phẩm trong các dịp lễ, tết đối với mặt hàng OTC và điều chỉnh giá bán và đẩy mạnh sản xuất các mặt hàng cũ trước đó cũng như các sản phẩm được cấp số đăng ký mới, kết quả mảng hàng sản xuất đạt doanh thu gần 80 tỷ đồng, tăng 5% so với thực hiện năm 2023 và đã đạt 94% kế hoạch năm 2024.
- Doanh thu hàng dịch vụ phân phối thầu: Doanh số thầu năm 2024 đến từ các gói thầu cũ trúng từ năm 2022 và 2023, nhưng đều đã gần hết thời gian hiệu lực thầu, đến các tháng cuối năm thì các gói thầu mới có quyết định tuy nhiên hầu hết là các gói nhỏ. Doanh thu mảng kinh doanh này trong năm 2024 đạt 92,6 tỷ đồng, bằng 69% so với cùng kỳ năm 2023 và 69% kế hoạch năm 2024.

- Doanh thu hàng ủy thác nhập khẩu: giảm mạnh hiện hai Chi nhánh tập trung vào mảng nhập khẩu ủy thác, hiện công ty đang siết chặt quản lý về mặt pháp lý đối với hợp đồng và thỏa thuận 3 bên liên quan để việc nhập khẩu về đúng bản chất nhằm giảm rủi ro, đồng thời tỷ giá ngoại tệ USD vẫn đang ở mức rất cao nên ảnh hưởng đến nhu cầu nhập khẩu hàng hóa. Vì vậy doanh thu mảng kinh doanh này sụt giảm mạnh năm 2024 ước đạt hơn 82 tỷ đồng, chỉ đạt 60% so với cùng kỳ năm 2023 và 61% của kế hoạch năm 2024.

❖ Về chi phí:

- Giá vốn hàng bán: giá vốn toàn công ty năm 2024 khoảng 216 tỷ đồng, bằng 70% cùng kỳ năm 2023 và chỉ bằng 68% kế hoạch năm 2024. Do công ty đã thực hiện rà soát, thương lượng giá cả cũng như chất lượng các nguồn nguyên liệu đầu vào, giảm hư hao trong quá trình sản xuất nhằm tối ưu giá vốn.
- Chi phí bán hàng: vượt 1% so với kế hoạch năm 2024 do công ty đẩy mạnh các chương trình khuyến mãi, chăm sóc khách hàng để hỗ trợ công tác bán hàng trong bối cảnh thị trường cạnh tranh khốc liệt.
- Chi phí quản lý doanh nghiệp: giảm 15% so với năm 2023 do việc thực hiện tiết kiệm tại toàn bộ các khâu sản xuất, kinh doanh tại công ty.
- Chi phí tài chính: với việc duy trì mảng dịch vụ phân phối thầu trong bối cảnh vốn chủ sở hữu còn hạn hẹp, công ty đã tăng cường việc giải ngân để phục vụ mảng hàng dịch vụ phân phối thầu và thanh toán cho nhà cung cấp, dẫn đến chi phí lãi vay tiếp tục ở mức cao. Riêng đối với hoạt động kinh doanh xuất nhập khẩu thì việc tỷ giá ngoại tệ tăng cao đột ngột vào cuối năm 2024 khiến công tác đánh giá lại hàng hóa nhập khẩu đã làm phần lỗ chênh lệch tỷ giá tăng cao. Vì vậy, tổng chi phí tài chính năm 2024 chỉ thấp hơn 1% so với năm 2023 và vượt 19% so với kế hoạch đã đề ra

❖ Về lợi nhuận: Chỉ tiêu lợi nhuận trước thuế năm 2024 đạt 5,9 tỷ đồng, tăng 40% so với năm 2023 và đạt 133% kế hoạch năm 2024 đề ra. Lợi nhuận sau thuế đạt 4,678 tỷ đồng, tăng 42% so với năm 2023 và đạt 134% kế hoạch năm 2024 đề ra. Tuy nhiên các chỉ tiêu lợi nhuận trên đã được điều chỉnh căn cứ vào kiến nghị tại Báo cáo kiểm toán báo cáo tài chính, hoạt động liên quan đến quản lý, sử dụng vốn, tài sản nhà nước năm 2023 tại Công ty Cổ phần Dược Trung ương 3 của Kiểm toán Nhà nước và đơn vị kiểm toán độc lập Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam.

❖ Các mặt đạt được và những hạn chế:

➤ Thuận lợi:

- Công ty Cổ phần Dược Trung ương 3 được thành lập năm 1976 với hơn 40 năm hoạt động trong lĩnh vực sản xuất, phân phối dược phẩm, đã xây dựng được thương hiệu

và uy tín trên thị trường ngành dược tại Việt Nam.

- Nhà máy sản xuất tân dược đạt tiêu chuẩn GMP-WHO và kho dược đạt tiêu chuẩn GSP.
- Lực lượng nhân sự ngày càng được nâng cao về mặt chất lượng, chuyên môn. Hiện tại công ty có hơn 30 dược sĩ đại học, trong độ tuổi 25-35 tuổi, đây là lực lượng trẻ, năng động, được đào tạo liên tục và dự kiến sẽ là nhân tố chủ chốt đưa công ty phát triển trong tương lai.

➤ Những hạn chế còn tồn tại:

- Hiện tại công ty có 3 dây chuyền sản xuất bao gồm: Dây chuyền thuốc tân dược; dây chuyền thuốc nước dùng ngoài sản xuất thuốc kem, thuốc mỡ, gel, thuốc và dây chuyền thực phẩm bảo vệ sức khỏe. Nhà máy hiện tại đã xây dựng hơn 20 năm, với diện tích nhà máy nhỏ khoảng 600m², khó khăn trong việc trí thêm các dây chuyền sản xuất, bổ sung thêm danh mục sản phẩm để tăng cường tính cạnh tranh cho công ty.
- Máy móc thiết bị và hệ thống phụ trợ: phần lớn đều đã đầu tư hơn 20 năm, được thường xuyên sửa chữa, tu bổ, chưa phát huy công suất sản xuất.
- Về nguồn vốn: vốn điều lệ thấp chỉ 17,5 tỷ đồng và không có vốn lưu động, lệ thuộc vào nguồn vốn vay ngân hàng, vì vậy việc phát triển kinh doanh cũng như đầu tư thêm các thiết bị máy móc, thiết bị sản xuất gặp nhiều khó khăn, đây cũng chính là một rào cản lớn của công ty.
- Về sổ đăng ký: hiện công ty vẫn còn hạn chế về danh mục sổ đăng ký vì các sản phẩm hiện tại hầu hết là sản phẩm phổ thông, thông thường, thiếu tính cạnh tranh, chưa có sản phẩm chủ lực. Công ty đang tập trung tiến hành nghiên cứu các sản phẩm mới có tính cạnh tranh cao, phù hợp với nhu cầu của thị trường và với điều kiện sản xuất của nhà máy.

2. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài sản:

Tổng tài sản của công ty so với năm 2023 giảm khoảng 36 tỷ đồng tương ứng giảm 17%. Trong đó tài sản ngắn hạn giảm 36 tỷ đồng, chủ yếu là do giảm hàng tồn kho và công nợ phải thu. Các khoản nợ phải thu giảm mạnh trong năm 2024 do công ty đã tiến hành phân công nhiệm vụ rõ ràng và tích cực đốc thúc công tác đòi nợ

b) Tình hình nợ phải trả:

Nợ phải trả giảm 39 tỷ đồng so với năm 2023, tương ứng giảm 21,6%, trong đó chủ yếu giảm mạnh khoản nợ phải trả người bán và các khoản vay ngắn hạn. Nợ phải trả công ty

năm 2024 giảm vì công ty hạn chế mua dự trữ nguyên vật liệu phục vụ sản xuất do tình hình kinh doanh gặp cạnh tranh khốc liệt, doanh số hàng bán suy giảm mạnh.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý.

- Năm 2023 công ty tiếp tục tiến hành rà soát và điều chỉnh lại các quy định, quy chế về vấn đề lương thưởng để phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh hiện tại và pháp luật của Nhà nước.
- Tăng cường công tác tập huấn, đào tạo tại chỗ cho đội ngũ cán bộ chuyên môn kỹ thuật của Công ty.
- Tổ chức, sắp xếp lại bộ máy nhân sự tại nhà máy, bổ sung, bảo trì thường xuyên thiết bị sản xuất, củng cố lại toàn bộ nhà máy.
- Thực hiện tái cơ cấu lại hệ thống kinh doanh nhằm đạt hiệu quả tăng doanh số trong thời gian tới và quản trị tốt rủi ro, công nợ.
- Thay đổi phương thức bán hàng mới, tìm kiếm khách hàng độc quyền hoặc phân phối trọn lô những sản phẩm mới được cấp số đăng ký.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

- Nâng cấp sửa chữa, bảo trì máy móc thiết bị để tăng năng lực sản xuất, ổn định đảm bảo chất lượng sản phẩm, giảm hao hụt trong quá trình sản xuất; đề ra các chiến lược kinh doanh cụ thể cho từng khu vực vào thời điểm mùa vụ, tăng cường quảng bá sản phẩm, marketing.
- Mở rộng, tập trung tham gia đấu thầu trên phạm vi toàn quốc và đồng thời tìm kiếm, hợp tác phân phối thương mại, nhận ủy quyền thầu cho các công ty khác.
- Sửa chữa máy móc, đầu tư một số máy móc phục vụ sản xuất và nâng cấp mới hệ thống điều hòa không khí.
- Tăng cường tìm kiếm đối tác uy tín, đủ năng lực để phân phối trọn lô, độc quyền sản phẩm hoặc sản xuất gia công để phát huy tối đa công suất nhà máy.
- Tăng cường nghiên cứu công thức sản phẩm, viết hồ sơ đăng ký sản phẩm mới, đồng thời đầu tư nghiên cứu và xây dựng một số sản phẩm chủ lực cho công ty.
- Xây dựng kế hoạch quản trị tài chính phù hợp, tiết kiệm.
- Củng cố công tác nhân sự: Sắp xếp bố trí nhân sự phù hợp, tuyển dụng thêm nhân sự có trình độ chuyên môn, có tinh thần trách nhiệm cao trong khâu sản xuất cũng như trong ở bộ phận kinh doanh.
- Báo cáo tiền khả thi về vấn đề di dời và đầu tư xây dựng nhà máy mới tại Khu công nghệ cao thành phố Đà Nẵng.

5. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán: Không

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

Trong điều kiện rất khó khăn vì sự suy thoái kinh tế trên toàn cầu đã tác động tiêu cực đến nền kinh tế trong nước, bên cạnh đó môi trường cạnh tranh ngày càng khốc liệt và sự siết chặt các quy định của Bộ Y tế cũng như pháp luật của Nhà nước đã khiến Công ty gặp không ít khó khăn trong quá trình sản xuất, kinh doanh và phân phối, cũng như công tác triển khai mở rộng thị trường. Một phần nữa là số đăng ký của nhiều sản phẩm đã hết hạn và đang chờ gia hạn, một số mặt hàng chủ lực cũ không được phép gia hạn hay cấp mới cũng làm ảnh hưởng lớn đến danh mục hàng hóa của Công ty. Vì vậy, HĐQT và Tổng giám đốc đã gặp không ít khó khăn trong vấn đề điều hành để đảm bảo sản xuất kinh doanh được ổn định cũng như chăm lo về mặt sức khỏe, đời sống của toàn thể cán bộ công nhân viên công ty. Tuy nhiên với sự nỗ lực của HĐQT, Tổng giám đốc và của người lao động Công ty đã khắc phục các khó khăn, ổn định tình hình sản xuất, kinh doanh với kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024: doanh thu đạt 72% kế hoạch, lợi nhuận trước thuế đạt 133% kế hoạch năm 2024 đề ra, lợi nhuận sau thuế đạt 4,678 tỷ đồng đạt 134% kế hoạch năm 2024 đề ra.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty

Năm 2024 tiếp tục là một năm đầy biến động với nhiều khó khăn đối với nền kinh tế trong nước khi phải chịu áp lực từ suy thoái kinh tế đang lan rộng trên toàn thế giới. Trong năm vừa qua, HĐQT đã thường xuyên giám sát hoạt động của Ban Tổng giám đốc theo đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình, kịp thời giải quyết những vấn đề phát sinh thuộc thẩm quyền của HĐQT nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động điều hành của Ban Tổng giám đốc. HĐQT Công ty đánh giá cao nỗ lực của Tổng giám đốc trong năm vừa qua trong điều hành cũng như công tác quản trị, đưa công ty vượt qua khó khăn.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

Năm 2025 dự báo là một năm kinh tế có nhiều chuyển biến, phát triển, riêng đối với ngành dược thì Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Dược được Quốc hội thông qua vào tháng 11/2024 với nhiều chính sách đột phá, từ chuyển đổi số, cải cách thủ tục hành chính đến hỗ trợ phát triển chuỗi nhà thuốc và kinh doanh dược trực tuyến đã mở ra cơ hội lớn cho ngành Dược nói chung và Công ty Cổ phần Dược trung ương 3 nói riêng phát triển. Tuy nhiên với những khó khăn nội tại từ trước đến nay vẫn chưa thể giải quyết được như nguồn vốn, cơ sở vật chất, trang thiết bị sản xuất... cùng với tình hình cạnh tranh tại thị trường dược phẩm ngày càng khốc liệt thì năm 2025 vẫn tiếp tục là một năm nhiều thách thức với Công ty. HĐQT và Ban điều hành sẽ tiếp tục tiến hành phân tích dữ liệu và đề ra kế hoạch ngắn hạn, trung hạn, dài hạn, xây dựng kế hoạch cho năm 2024 và kế hoạch cho

những năm sắp đến của nhiệm kỳ 2025-2030.

Các thành viên HĐQT tiếp tục phối hợp với Tổng giám đốc trong việc điều hành thực hiện các Quyết định, Nghị quyết của HĐQT, hỗ trợ Tổng giám đốc trong công tác chỉ đạo, điều hành và có những chính sách thay đổi phù hợp với tình hình kịp thời hơn để hoàn thành nhiệm vụ Đại hội đồng cổ đông đặt ra.

V. Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

STT	Họ và tên	Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết	Thành viên điều hành/ Không điều hành	Số lượng chức danh ở công ty khác	Ghi chú
1	Đình Xuân Hân	25%	Thành viên không điều hành	Không	Người đại diện 437.500 cổ phần là phần vốn Tổng công ty Dược Việt Nam
2	Trương Thoại Nhân	36,28%	Thành viên điều hành	Không	Người đại diện 350.000 cổ phần là phần vốn Tổng công ty Dược Việt Nam
3	Nguyễn Huy Thanh	20%	Thành viên không điều hành	Không	Người đại diện 350.000 cổ phần là phần vốn Tổng công ty Dược Việt Nam
4	Trần Thị Minh	0,19%	Thành viên không điều hành		

b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Trong năm 2024, HĐQT đã tổ chức 5 phiên họp và kết hợp với lấy ý kiến bằng văn bản để định hướng, chỉ đạo, xem xét quyết định các công việc trong thẩm quyền của HĐQT

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Nguyễn Văn Khải	01	20%	Miễn nhiệm từ ngày 26/04/2024
2	Đinh Xuân Hân	04	80%	Bầu bổ sung từ ngày 26/04/2024
3	Trương Thoại Nhân	05	100%	
4	Nguyễn Huy Thanh	05	100%	
5	Trần Thị Minh	05	100%	

Các Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị luôn bám sát tình hình thực tế của Công ty, có sự đồng thuận cao của các thành viên trong Hội đồng quản trị. Trong năm 2024, HĐQT đã tổ chức 5 phiên họp và kết hợp với 10 lần lấy ý kiến bằng văn bản, ban hành 15 Nghị quyết và 2 Quyết định đúng theo quy định của pháp luật và điều lệ của Công ty:

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	148/NQ/2024/HĐQT	27/02/2024	V/v Ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền tham gia Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 và thời gian tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024
2	149/NQ/2024/HĐQT	27/02/2024	V/v thông qua chủ trương nâng hạn mức tín dụng tại ngân hàng. V/v bổ nhiệm ông Nguyễn Thành Trung giữ chức vụ Giám đốc nhà máy và giao cho Tổng giám đốc bổ nhiệm theo quy định.
3	152/NQ/2024/HĐQT	04/04/2024	V/v thời gian tổ chức, chương trình họp và tài liệu sử dụng tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.
4	155/NQ/2024/HĐQT	08/04/2024	V/v miễn nhiệm chức vụ Người phụ trách Kế toán Công ty đối với bà Bùi Thị Thu Hằng kể từ ngày 08/04/2024.
5	156/QĐ-HĐQT	08/04/2024	V/v miễn nhiệm chức vụ Người phụ trách Kế toán Công ty đối với bà Bùi Thị Thu Hằng kể từ ngày 08/04/2024.
6	159/NQ/2024/HĐQT	24/04/2024	V/v cập nhật chương trình và tài liệu của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
7	167/NQ/2024/HĐQT	26/04/2024	V/v bầu Ông Đinh Xuân Hân giữ chức danh Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2020-2025 từ ngày 26 tháng 4 năm 2024.
8	169/NQ/2024/HĐQT	26/04/2024	Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban điều hành căn cứ nội dung tại Biên bản họp Hội đồng quản trị số 168/BB-HĐQT ngày 26/04/2024 triển khai thực hiện công việc đảm bảo hiệu quả.
9	173/NQ/2024/HĐQT	26/06/2024	V/v thông qua chủ trương đầu tư 01 máy độ hòa tan và 01 hệ thống sắc ký lỏng HPLC phục vụ công tác nghiên cứu phát triển sản phẩm mới.
10	175/NQ/2024/HĐQT	28/06/2024	V/v danh sách chia thưởng năm 2023 của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2024.
11	177/NQ/2024/HĐQT	22/7/2024	V/v thông qua báo cáo thực hiện 6 tháng đầu năm 2024 và kế hoạch sản xuất kinh doanh 6 tháng cuối năm 2024
12	182/NQ/2024/HĐQT	01/08/2024	V/v bổ nhiệm ông Lê Đăng Ánh giữ chức vụ Kế toán trưởng Công ty Cổ phần Dược Trung ương 3 từ ngày 01/08/2024.
13	183/QĐ-HĐQT	01/08/2024	V/v bổ nhiệm ông Lê Đăng Ánh giữ chức vụ Kế toán trưởng Công ty Cổ phần Dược Trung ương 3 từ ngày 01/08/2024.
14	184/NQ/2024/HĐQT	01/08/2024	V/v lựa chọn Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam là đơn vị thực hiện kiểm toán Báo cáo Tài chính 2024 của Công ty Cổ phần Dược Trung ương 3.
15	187/NQ/2024/HĐQT	12/8/2024	V/v chi trả cổ tức năm 2023 bằng tiền
16	190/NQ/2024/HĐQT	25/10/2024	V/v ký kết hợp đồng tín dụng và thỏa thuận cấp bảo lãnh hạn mức tại các ngân hàng Vietinbank, Vietcombank và MSB

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
17	192/NQ/2024/HĐQT	20/11/2024	V/v thông qua báo cáo ước thực hiện năm 2024 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025. V/v thông qua báo cáo tái thẩm duyệt tiêu chuẩn GMP. V/v thông qua đề xuất của Tổng giám đốc về việc báo cáo, việc làm việc với Sở Tài nguyên môi trường và Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng xin phép trả lại một phần lô đất diện tích 4.950m² thuộc Quyết định số 4386/QĐ-UBND ngày 16/06/2015 và hợp đồng thuê đất 16/2015/HĐ-TĐ ngày 23/11/2015, phụ lục HĐ thuê đất 16/01/PLHĐ-TĐ ngày 20/4/2022 và báo cáo cho HĐQT khi có kết quả. V/v thông qua chủ trương triển khai thi công xây dựng hệ thống phòng cháy chữa cháy tại công trình Nhà kho thuộc dự án Kho và Văn phòng, bao gồm xây dựng mới bể nước ngầm
18	195/NQ/2024/HĐQT	31/12/2024	V/v thông qua việc ban hành Quy chế Công bố thông tin Công ty Cổ phần Dược Trung ương 3. Và bổ sung mẫu giấy chứng nhận sở hữu cổ phần Công ty Cổ phần Dược Trung ương 3.

d) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập. Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị: Không

e) Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty: Không

2. Ban Kiểm soát

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

STT	Họ và tên	Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết
1	Ngô Thị Thu Hiền	0,04%
2	Nguyễn Thế Nam	0,11%
3	Đỗ Hoàng Giang	0%

b) Hoạt động của Ban kiểm soát: (đánh giá hoạt động của Ban kiểm soát, nêu cụ thể số

lượng các cuộc họp của Ban kiểm soát, nội dung và kết quả của các cuộc họp.

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Bà Ngô Thị Thu Hiền	Trưởng ban	Từ ngày 01/06/2020 đến nay	05/05	100%	
2	Bà Hà Lan Anh	Thành viên	Từ ngày 12/03/2015 đến ngày 26/04/2024	01/05	20%	Miễn nhiệm từ ngày 26/4/2024
	Bà Đỗ Hoàng Giang	Thành viên	Từ ngày 26/4/2024 đến nay	04/05	80%	Bầu bổ sung từ ngày 26/4/2024
3	Nguyễn Thế Nam	Thành viên	Từ ngày 06/05/2021 đến nay	04/04	100%	

Ban kiểm soát đã phối hợp với HĐQT, Ban Tổng giám đốc trong việc thực hiện chức năng nhiệm vụ được giao, phối hợp trong hoạt động kiểm tra, giám sát và kiểm soát nội bộ, phối hợp trong việc quản lý vốn chủ sở hữu, quản lý phân vốn của Tổng Công ty, điều chỉnh các Quy chế cho phù hợp với điều kiện thực tế của doanh nghiệp. HĐQT và Ban Tổng giám đốc đã tạo điều kiện thuận lợi để Ban Kiểm soát thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát, tham gia các cuộc họp của HĐQT, các cuộc họp giao ban của Công ty và các cuộc họp khác, cung cấp đầy đủ các thông tin và tài liệu liên quan đến hoạt động của Công ty.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:

STT	Họ và tên	Chức danh	Thù lao/ năm (đồng)	Ghi chú
1	Nguyễn Văn Khải	Chủ tịch HĐQT	24.000.000	Miễn nhiệm từ ngày 26/04/2024
2	Đinh Xuân Hân	Chủ tịch HĐQT	48.000.000	Bổ nhiệm từ ngày 26/04/2024

3	Trương Thoại Nhân	Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc	48.000.000	
4	Nguyễn Huy Thanh	Thành viên HĐQT	48.000.000	
5	Trần Thị Minh	Thành viên HĐQT	48.000.000	
6	Ngô Thị Thu Hiền	Trưởng ban KS	48.000.000	
7	Hà Lan Anh	Thành viên BKS	8.000.000	Miễn nhiệm từ ngày 26/04/2024
8	Đỗ Hoàng Giang	Thành viên BKS	16.000.000	Bổ nhiệm từ ngày 26/04/2024
9	Nguyễn Thế Nam	Thành viên BKS	24.000.000	
Tổng cộng			312.000.000	

b) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: Không

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: Không

d) Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty: Công ty luôn thực hiện đúng theo các quy định về quản trị công ty.

VI. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến kiểm toán

Đơn vị kiểm toán: Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam, số Giấy CN ĐKHN kiểm toán số: 1067-2023-004-1.

Đơn vị kiểm toán cho ý như sau: “Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính”.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán :

Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty Cổ phần Dược Trung ương 3 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam, được đăng tải đầy đủ trên website của công ty tại địa chỉ: www.duocw3.com

XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY



**TỔNG GIÁM ĐỐC
TRƯƠNG THOẠI NHÂN**